

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA.**

Bản án số: 82/2021/ HNGĐ-ST

Ngày: 22/9/2021

V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Tiến

2. Bà Mai Thị Tiếp.

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Thu Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 366/2021/TLST -HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 92/2021 ngày 09/9/2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** **Chị Lê Thị Thu Th, sinh năm 1981**

- **Bị đơn:** **Anh Vũ Quang T, sinh năm 1976**

Cùng HKTT: Số 03 Ng, phường Tr, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị Th và anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Thu Th trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Vũ Quang T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 09/12/2005 tại UBND phường Tr, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T có con riêng dẫn đến tình cảm vợ chồng sút mẻ nên cãi vã nhau, nhiều khi còn xảy ra xô xát. Anh T không động viên chị mà còn dùng bạo lực để giải quyết vấn đề. Chị Th đã vì con để chịu đựng, tìm mọi biện pháp chia sẻ với chồng nhưng anh T vẫn không thay đổi. Vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả.

Nay Chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt nên đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Vũ Quang T.

Về con chung: Chị và anh Vũ Quang T có 02 con chung là cháu Vũ Quang M, sinh ngày 09/10/2006 và cháu Vũ Trúc N, sinh ngày 18/11/2016. Nguyên vọng của chị Th khi ly hôn được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, chị Th không yêu cầu anh T phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa, chị Thủy đề nghị: Giao cháu Quang M cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Trúc N cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự bị đơn là anh Vũ Quang T trình bày:

- Về hôn nhân: Anh thống nhất với ý kiến chị Th trình bày về thời điểm, điều kiện kết hôn của vợ chồng. Trong cuộc sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn là do anh có con riêng với người khác. Sự việc đã xảy ra đã hơn 10 năm, cả hai bên gia đình nội ngoại đều biết, chị Th cũng đã tha thứ cho anh.

Nay chị Th có đơn xin ly hôn, anh xét thấy tình cảm của mình đối với vợ là không tả hết, rất yêu thương vợ và các con nên không đồng ý ly hôn. Anh đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng hàn gắn và cũng là cơ hội để có thể chăm sóc, chia sẻ cùng vợ cuộc sống gia đình hàng ngày cũng như để các con có một gia đình trọn vẹn.

- Về con chung: Anh và chị Th có 02 con chung là cháu Vũ Quang M, sinh ngày 09/10/2006 và cháu Vũ Trúc N, sinh ngày 18/11/2016. Trong trường hợp phải ly hôn thì anh thể theo nguyện vọng của các cháu.

- Về tài sản và công nợ: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản hòa giải ngày 16/8/2021, chị Th và anh T đã thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án; Tòa án đã Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn thành, cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thu Th và anh Vũ Quang T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lê Thị Thu Th và anh Vũ Quang T thống nhất có 02 con chung là cháu Vũ Quang M, sinh ngày 09/10/2006 và cháu Vũ Trúc N, sinh ngày 18/11/2016. Chị Th và anh T thống nhất: Giao cháu Quang M cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Trúc N cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ: Chị Lê Thị Thu Th và anh Vũ Quang T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 18/8/2021, anh Vũ Quang T có đơn đề nghị thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận trên, không đồng ý ly hôn với chị Th.

Toà án tiến hành thu thập chứng cứ, xác minh tình trạng hôn nhân của vợ chồng. Tại biên bản xác minh do địa phương cung cấp thể hiện: Quá trình chung sống tại địa phương, anh chị có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn như thế nào thì địa phương không nắm được. Nay chị Th có đơn xin ly hôn anh T, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa, chị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện.

Các đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn và bị đơn từ thời điểm thụ lý vụ án đến nay đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thu Th đối với anh Vũ Quang T. Giao cháu Quang M cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Trúc N cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Lê Thị Thu Th và anh Vũ Quang T là tranh chấp hôn nhân và gia đình. Bị đơn có địa chỉ tại thành phố Thanh Hóa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự .

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thu Th và anh Vũ Quang T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chỉ hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T có con riêng dẫn đến tình cảm vợ chồng sút mẻ nên hay cãi vã nhau, nhiều khi còn xảy ra xô xát. Chị Th cho rằng anh T không động viên chị mà còn dùng bạo lực để giải quyết vấn đề dẫn đến tình trạng căng thẳng, không có tiếng nói chung. Vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả.

Theo quy định của pháp luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chung xây cuộc sống, hạnh phúc gia đình, nhưng ở đây chị Thư đã không còn tình cảm với anh Tư. Vợ chồng đã sống ly thân và hai bên không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, anh T thuận tình ly hôn, sau đó anh thay đổi ý kiến không đồng ý ly hôn với lý do có phát sinh một số công việc cần giải quyết cũng như để có cơ hội làm lành, tránh việc đổ vỡ gia đình, ảnh hưởng đến các con.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã phân tích, động viên chị Th nên suy nghĩ kỹ trước khi quyết định việc ly hôn nhưng chị Th vẫn cương quyết xin ly hôn anh T. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Th và anh T không thể hàn gắn được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó nếu buộc anh, chị về đoàn tụ thì cuộc sống vợ chồng cũng không thể cải thiện được nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Thu Th về việc xin ly hôn anh Vũ Quang T.

[3] Về con chung: Chị Th và anh T đều công nhận có 02 con chung là cháu Vũ Quang M, sinh ngày 09/10/2006 và cháu Vũ Trúc N, sinh ngày 18/11/2016. Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, chị Th và anh T đã thống nhất: Giao cháu Quang M cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Trúc N cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa, chị Th đề nghị được giữ nguyên yêu cầu như đã thỏa thuận còn anh T đề nghị được nuôi dưỡng cả hai con, không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét nguyện vọng được trực tiếp nuôi con của các bên đương sự thấy: Cha, mẹ có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con cái. Song việc giao con cho ai nuôi cần xem xét về mọi mặt và quyền lợi của con để không ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của trẻ nhỏ. Chị Th và anh T đều có sức khỏe, có nơi ở, có việc làm và thu nhập ổn định. Hai người đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và có đủ điều kiện nuôi con do đó Hội đồng xét xử xét thấy giao mỗi người nuôi dưỡng một cháu là phù hợp. Cháu Trúc N còn nhỏ, lại là con gái, cần có sự chăm sóc của người mẹ nên giao cháu Trúc N cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Quang M cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng và hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp.

[4] Về tài sản: Chị Th và anh T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử: - Về hôn nhân: Chị Lê Thị Thu Th được ly hôn anh Vũ Quang T.

- Về con chung: Công nhận chị Lê Thị Thu Th và anh Vũ Quang T có 02 con chung là cháu Vũ Quang M, sinh ngày 09/10/2006 và cháu Vũ Trúc N, sinh ngày 18/11/2016. Giao cháu Quang M cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Trúc N cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Th và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Th và anh T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Thu Th phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/0012714 ngày 26/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị Th đã nộp đủ án phí.

- Về quyền kháng cáo: Chị Th và anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Chi cục THA - TP H;
- UBND phường Tr;
- Lưu hồ sơ .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Thị Anh